

Số: 24 /CBTT-TMC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 7 năm 2017

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 tháng đầu năm 2017

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức (TIMEXCO)
- Địa chỉ trụ sở chính: 231 Võ Văn Ngân, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, TP.HCM
- Điện thoại: 08 38966819 Fax: 08 38963210 Email: timexcothuduc@hcm.vnn.vn
- Vốn điều lệ: 124 tỷ đồng
- Mã chứng khoán: TMC

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	07/NQ-TMC-ĐHĐCĐ	31/3/2017	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

II. Hội đồng quản trị (HDQT)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự họp
1	Ông Ma Đức Tú	Chủ tịch	5	100%	
2	Ông Hoàng Đình Sơn	Ủy viên	5	100%	
3	Ông Đỗ Trung Thành	Ủy viên	5	100%	
4	Ông Nguyễn Quốc Cường	Ủy viên	5	100%	
5	Bà Nghiêm Thị Thanh Mai	Ủy viên	5	100%	

2. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Giám đốc

- Giám sát và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh và công tác quản lý điều hành của Ban Giám đốc trên cơ sở xem xét các báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý để qua đó có những chỉ đạo kịp thời với Ban Giám đốc về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Giám sát Ban Giám đốc trong việc điều hành các hoạt động của Công ty theo đúng pháp luật và Điều lệ của Công ty thông qua việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HDQT

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HDQT

3.1 Cơ cấu các tiểu ban thuộc HĐQT

a) Tiểu ban Chính sách phát triển: gồm có 05 thành viên

- Trưởng ban: Ông Hoàng Đình Sơn – Ủy viên HĐQT

- Các thành viên:

+ Ông Đào Quang Minh – Trưởng phòng Kinh doanh

+ Ông Viên Thiên Khanh – Kế toán trưởng

+ Ông Ngô Minh Thắng – Phó phòng Kinh doanh

+ Ông Đinh Trung Dũng – Chuyên viên phòng Đầu tư

b) Tiểu ban Nhân sự- Lương thưởng: gồm có 03 thành viên

- Trưởng ban: Bà Nghiêm Thị Thanh Mai – Ủy viên HĐQT

- Các thành viên:

+ Ông Đặng Quế Sơn – Trưởng phòng Tổ chức Hành chính

+ Bà Nguyễn Thị Mai – Chuyên viên phòng Tổ chức Hành chính

3.2 Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

- Trong 6 tháng đầu năm 2017, các Tiểu ban của HĐQT đã thường xuyên phân tích, xem xét, nghiên cứu, đánh giá tình hình kinh tế thị trường trong và ngoài nước, tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty để tham mưu cho HĐQT trong việc đưa ra các quyết định về kế hoạch và chiến lược kinh doanh của Công ty.

- Các tiểu ban đã phối hợp với các Phòng ban, các bộ phận liên quan để rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy định; tham mưu cho HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT về các vấn đề liên quan đến tổ chức bộ máy, nhân sự trong quá trình quản trị Công ty; tham mưu cho HĐQT ban hành các chính sách về lương, thưởng và giám sát việc thực hiện các chính sách này.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT

Trong 6 tháng đầu năm 2017, HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp với nội dung chính như sau:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung chính
1	01/NQ-TMC-HĐQT	08/02/2017	Nghị quyết HĐQT thông qua lịch trình, nội dung và chương trình tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2017.
2	02/NQ-TMC-HĐQT	08/02/2017	Nghị quyết HĐQT về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động năm 2017.
3	04/NQ-TMC-HĐQT	21/02/2017	Nghị quyết về công tác cán bộ: bổ nhiệm lại một số chức danh, điều động, luân chuyển và phân công lại các cán bộ (ông Đặng Quế Sơn, bà Nguyễn Thị Mỹ Dung, ông Lê Quang Vinh, ông Đào Quang Minh, bà Nguyễn Ngọc Thanh).
4	07/NQ-TMC-ĐHĐCĐ	31/03/2017	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.
5	09/NQ-TMC-HĐQT	20/04/2017	Nghị quyết HĐQT về việc chi trả cổ tức và

			lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017.
6	10A/NQ-TMC-HĐQT	26/06/2017	Nghị quyết HĐQT về việc kiện toàn nhân sự cho 02 tiểu ban trực thuộc HĐQT.

III. Ban Kiểm soát (BKS)

1. Thông tin về Kiểm soát viên

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng BKS	2	100%	
2	Ông Võ Tuấn Hào	Kiểm soát viên	2	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung	Kiểm soát viên	2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

BKS đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, kiểm soát trong 6 tháng đầu năm 2017 với một số nội dung cụ thể sau:

- Rà soát đánh giá việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. HĐQT cũng đã tổ chức họp theo đúng quy chế làm việc của HĐQT và Điều lệ Công ty.

- Xem xét đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh, công tác quản lý điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc trên cơ sở xem xét các báo cáo tài chính, các báo cáo định kỳ, hồ sơ tài liệu từ các Phòng ban để qua đó có những kiến nghị kịp thời với HĐQT và Ban điều hành.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

- Mối quan hệ giữa HĐQT và Giám đốc là mối quan hệ giữa quản lý và điều hành. Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Giám đốc trong việc điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty và thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

- Giám đốc chịu sự kiểm tra, giám sát của HĐQT đối với việc thực hiện các quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và phân cấp quản lý theo các quy chế, quy định của Công ty.

- HĐQT và Ban Giám đốc luôn tạo điều kiện và hỗ trợ cho BKS trong công tác kiểm tra, kiểm soát các báo cáo tài chính và hoạt động kinh doanh của Công ty. Trong các phiên họp HĐQT định kỳ đều có sự tham gia của các thành viên BKS và Ban Giám đốc.

- Các nghị quyết của HĐQT đều được gửi cho các Thành viên HĐQT, BKS và Ban Giám đốc. Các tài liệu liên quan đến quản lý nhà nước, các quyết định điều hành quan trọng của Giám đốc, các báo cáo định kỳ của Công ty và các văn bản thuộc thẩm quyền xử lý và giải quyết của HĐQT đều được gửi đến các thành viên HĐQT.

- Giám đốc điều hành báo cáo cho HĐQT về kết quả kinh doanh hàng tháng, quý và khi được yêu cầu. Ngoài ra, định kỳ hàng tháng, các bộ phận của Công ty đều lập báo cáo gửi cho BKS theo biểu mẫu quy định.

IV. Đào tạo về quản trị công ty: không có

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND / ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại TCNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do TCNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2017)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ma Đức Tú	Chủ tịch HĐQT	390.100	3,15	

	Ma Anh		64.300	0,51	
	Ma Thị Ngọc Hà		48.225	0,38	
	Ma Ngọc Bảo Trâm		0	0	
	Ma Tuấn Huy		0	0	
2	Hoàng Đình Sơn	Ủy viên HĐQT- Giám đốc	0	0	
	Nguyễn Thị Quý		0	0	
	Nguyễn Thị Hải Yên		0	0	
	Hoàng Thị Thúy Hà		0	0	
	Đoàn Vĩnh Nam		0	0	
	Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL)		6.325.730	51,00	
3	Đỗ Trung Thành	Ủy viên HĐQT	0	0	
	Trịnh Mỹ Hoa		0	0	
	Đỗ Hiếu Liêm		0	0	
	Lê Thị Chuyên		0	0	
	Đỗ Trung Tín		0	0	
	Đỗ Thị Thu Trang		0	0	
	Đỗ Thị Thu Trinh		0	0	
	Đỗ Thị Thu Trúc		0	0	
	Đỗ Trung Trực		0	0	
	Đỗ Trung Tâm		0	0	
	Đỗ Trung Nghĩa		0	0	
	Đỗ Trung Dũng		0	0	
	Công ty TNHH MTV Dầu Khí TP.HCM (SAIGON PETRO)		1.847.160	14,89	
4	Nguyễn Quốc Cường	Ủy viên HĐQT	0	0	
	Nguyễn Quốc Toàn		0	0	
	Trần Phương Hương		0	0	
	Nguyễn Ngọc Anh		0	0	
	Nguyễn Anh Minh		0	0	
	Nguyễn Minh Anh		0	0	
	Nguyễn Hoàng Ly		0	0	
	Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL)		6.325.730	51,00	
5	Nghiêm Thị Thanh Mai	Ủy viên HĐQT- Phó Giám đốc	0	0	
	Nghiêm Công Bình		0	0	
	Trần Thị Thơm		0	0	
	Nghiêm Thị Vân Chi		0	0	
	Nghiêm Công Minh		0	0	
	Phạm Xuân Quý		0	0	



	Phạm Hữu Đăng Quân		0	0	
	Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL)		6.325.730	51,00	
6	Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng BKS	0	0	
	Nguyễn Quang Hải		0	0	
	Phạm Thị Len		0	0	
	Nguyễn Anh Tú		0	0	
	Nguyễn Thị Bích Ngọc		0	0	
	Tổng công ty Dầu Việt Nam (PVOIL)		6.325.730	51,00	
7	Võ Tuấn Hào	Kiểm soát viên	0	0	
	Trần Thị Thu Hà		0	0	
	Võ Văn Nhã		0	0	
	Trần Thị Phương		0	0	
	Võ Thị Hoàng Anh		0	0	
	Võ Anh Tuấn		0	0	
	Công ty TNHH MTV Dầu khí TP.HCM (SAIGON PETRO)		1.847.160	14,89	
8	Nguyễn Thị Mỹ Dung	Kiểm soát viên	4.600	0,03	
	Nguyễn Trọng Nghĩa		0	0	
	Thái Quốc Cường		0	0	
	Nguyễn Thị Mỹ An		0	0	
	Nguyễn Thị Mỹ Trang		0	0	
9	Phạm Ngọc Minh	Phó Giám đốc	20.100	0,16	
	Nguyễn Thị Đăng		0	0	
	Nguyễn Thị Mỹ Hoàng		0	0	
	Phạm Thanh Hùng		0	0	
	Phạm Anh Dũng		0	0	
	Phạm Hiếu Nghĩa		0	0	
	Phạm Điền Sơn		0	0	
	Phạm Đăng Thanh		0	0	
	Phạm Hoàng Minh Khải		0	0	
	Phạm Hoàng Thanh Trúc		0	0	
10	Nguyễn Thanh Bình	Phó Giám đốc	187.400	1,51	
	Bùi Bích Thủy		4.600	0,03	
	Nguyễn Thị Thanh Trúc		0	0	
	Nguyễn Thị Khế		0	0	
	Nguyễn Ngọc Ánh		0	0	
	Nguyễn Ngọc Huệ		0	0	
	Nguyễn Thanh Minh		0	0	
	Nguyễn Ngọc Mai		0	0	
11	Viên Thiên Khanh	Kế toán trưởng - Cán bộ CBTT	16.350	0,13	
	Viên Ngọc Nam		0	0	
	Viên Thị Phương		0	0	

3301444
CÔNG TY
7-11-11
CÔNG M
NHẬP KI
CỦ ĐỨC
(MEXCO)
TP. HỒ CH

	Viên Phụng Hoàng		0	0	
	Viên Thúy Lợi		0	0	
	Viên Thị Thu Hà		0	0	
	Viên Thị Thu Đông		0	0	
	Nguyễn Ngọc Thúy Vy		0	0	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có.



Ma Đức Tú